

Số: /KH-UBND

Thanh Thủy, ngày tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH

**Phòng, chống bệnh Lao giai đoạn 2020 - 2025
và tầm nhìn đến năm 2030 của huyện Thanh Thủy**

Thực hiện Kế hoạch số 2332/KH-UBND ngày 3/6/2020 của Ủy ban nhân tỉnh Phú Thọ về phòng, chống bệnh Lao tỉnh Phú Thọ, giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Ủy ban nhân dân huyện Thanh Thủy xây dựng Kế hoạch phòng, chống bệnh Lao huyện Thanh Thủy, giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU.

1. Giai đoạn 2020 - 2025.

1.1. Mục tiêu.

- Tỷ lệ xã, thị trấn thực hiện Chương trình chống Lao (CTCL): 100%.
- Giảm số người mắc bệnh lao phổi mới có bằng chứng vi khuẩn trong cộng đồng xuống dưới 20 người/100.000 người dân.
- Giảm số người mắc bệnh Lao mới trong cộng đồng xuống dưới 30 người/100.000 người dân.
- Duy trì tỷ lệ điều trị khỏi các thể trên 93%.
- Không chế số người mắc lao kháng đa thuốc với tỷ lệ dưới 2% trong tổng số người bệnh Lao mới phát hiện.
- Giảm số người chết do bệnh Lao xuống dưới 0,5% bệnh nhân Lao.

1.2. Các chỉ tiêu chủ yếu.

Chỉ tiêu	Đơn vị	GD 2020 - 2025
1. Dân số được CTCLQG bảo vệ	Người	85076
2. Số lượt người khám bệnh (gồm cả ngoại viện)	Người/năm	1038
3. Số người nghi Lao xét nghiệm đờm	Người/năm	768
4. Tỷ lệ người xét nghiệm đờm/dân số	%	0,85%
5. Số người xét nghiệm AFB (+)	BN/năm	14
6. Số người xét nghiệm AFB (+) đăng kí điều trị	BN/năm	14
7. Số người nghi lao được chụp XQ (gồm cả	Người/năm	980

<i>bệnh nhân nghi Lao, sàng lọc lao cộng đồng, trại giam)</i>		
8. Số người nghi Lao được xét nghiệm GeneXpert (<i>gồm cả bệnh nhân nghi lao, sàng lọc lao cộng đồng, trại giam</i>)	Người/năm	20
9. Số BN Lao phổi có bằng chứng VK mới phát hiện (tỷ lệ phát hiện 80%)	BN/năm	14
10. Tỷ lệ người mắc mới Lao phổi có bằng chứng VK (<i>với tăng khả năng phát hiện 80%</i>)	/100.000 dân	13
11. Số bệnh nhân Lao phổi không có bằng chứng VK	BN/năm	3
12. Tỷ lệ BN Lao phổi không có bằng chứng VK	/100.000 dân	0,003
13. Số BN Lao ngoài phổi	BN/năm	2
14. Tỷ lệ BN Lao ngoài phổi	/100.000 dân	0,002
15. Tổng số BN Lao các thể	BN/năm	17
16. Tỷ lệ BN Lao các thể	/100.000 dân	0,017
17. Tỷ lệ điều trị khỏi ở BN Lao phổi AFB (+) mới	%	100%
18. Số bệnh nhân Lao các thể /HIV(+)	BN/năm	0
19. Tỷ lệ BN Lao được tư vấn XN HIV	%	100%
20. Tỷ lệ điều trị khỏi ở BN Lao phổi có bằng chứng VKH mới và tái phát/ HIV(+)	%	95
21. Tỷ lệ Lao kháng đa thuốc trong tổng số lao mới phát hiện	%	0

2. Mục tiêu định hướng đến năm 2030

Giảm số người chết do bệnh Lao và giảm số người mắc bệnh Lao trong cộng đồng xuống dưới 10 người trên 100.000 người dân. Hướng tới mục tiêu người dân sống trong môi trường không còn bệnh Lao.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

1. Thực hiện chính sách, pháp luật

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp Ủy đảng, chính quyền đối với công tác, phòng chống bệnh Lao.

Thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách ưu đãi cán bộ, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế đang làm công tác phòng, chống bệnh lao.

2. Công tác thông tin truyền thông

Phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật, chính sách về phòng, chống bệnh Lao thông qua hệ thống truyền thanh, bản tin nội bộ, báo cáo viên cơ sở; Pano, áp phích.

Tuyên truyền về bệnh Lao, công tác phòng chống Lao để người dân hiểu, không mặc cảm, kỳ thị với bệnh Lao và chủ động tiếp cận sử dụng dịch vụ khám, phát hiện, chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao.

Khuyến khích các cơ quan, tổ chức cộng đồng, người bệnh, người thân người bệnh tham gia tích cực vào tuyên truyền về bệnh Lao để mọi tầng lớp nhân dân hiểu và chủ động phòng, chống bệnh Lao.

3. Công tác chuyên môn nguồn nhân lực

Tăng cường phát hiện bệnh Lao sớm và điều trị có hiệu quả.

Các cơ sở y tế có trách nhiệm cung cấp dịch vụ khám, phát hiện, chẩn đoán, điều trị, dự phòng và quản lý bệnh Lao theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Đẩy mạnh việc áp dụng các kỹ thuật mới vào khám phát hiện, chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao.

Theo dõi tình hình kháng thuốc và phản ứng có hại của thuốc điều trị bệnh Lao.

Lồng ghép hoạt động phòng, chống bệnh lao với hoạt động phòng chống HIV/AIDS, các bệnh phổi mãn tính và các hoạt động y tế dự phòng khác.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường chỉ đạo các cấp các ngành kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống bệnh Lao.

IV. KINH PHÍ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Kinh phí

Dự kiến nguồn kinh phí từ chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách địa phương, nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Phòng Y tế huyện

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện phòng, chống bệnh Lao. Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện tổ chức tập huấn kiến thức phòng, chống bệnh Lao.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả triển khai kế hoạch định kỳ, hàng quý, sáu tháng, một năm báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

Tổng hợp kết quả, báo cáo UBND huyện và UBND tỉnh theo quy định.

2.2. Trung tâm Y tế huyện

Tăng cường công tác khám, phát hiện sớm người bệnh Lao và điều trị có hiệu quả các ca nhiễm Lao.

Quản lý, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, tập huấn cho cán bộ Trạm y tế và y tế thôn bản về bệnh Lao.

Chỉ đạo Trạm Y tế các xã, thị trấn:

Quản lý theo dõi điều trị, giám sát, phát hiện sớm người bệnh Lao theo quy định. Tổ chức khám sàng lọc, phát hiện sớm ca nghi mắc lao 01 lần / năm.

Phối hợp với Đài truyền thanh – Truyền hình huyện tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống bệnh Lao trên địa bàn huyện Thanh Thủy.

2.3. Phòng Giáo dục – Đào tạo

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tổ chức tuyên truyền thực hiện phòng, chống bệnh Lao đến các thầy, cô giáo và học sinh lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt ngoại khóa trong nhà trường .

2.4 Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội

Tổ chức triển khai, giám sát và kiểm tra thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ người mắc bệnh Lao là người lao động trong các cơ quan tổ chức và doanh nghiệp.

2.5 Phòng Văn hóa – Thông tin; Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện

Phối hợp với phòng Y tế tuyên truyền bằng Pano, khẩu hiệu ở công sở các cơ quan, đơn vị và những nơi đông dân cư.

Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện thường xuyên tuyên truyền phòng, chống bệnh Lao trên hệ thống truyền thanh, truyền hình huyện tới mọi khu dân cư trên địa bàn huyện.

2.6 Phòng Tài chính – Kế hoạch

Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện tham mưu UBND huyện phân bổ ngân sách cho công tác phòng, chống bệnh Lao trên địa bàn huyện.

2.7 Công an huyện

Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh lao tại đơn vị, trong đó chú trọng tới công tác phòng, chống bệnh lao trong các nhà tạm giữ, trại tạm giam trên địa bàn huyện.

Phối hợp tổ chức đào tạo, truyền thông, giáo dục sức khỏe và phòng, chống bệnh lao cho cán bộ, chiến sỹ công an, phạm nhân trong đơn vị quản lý.

2.8 BCH Quân sự huyện

Triển khai các hoạt động phòng, chống Lao trong đơn vị; Phối hợp với Trung tâm Y tế tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống bệnh Lao, tổ chức khám, phát hiện và điều trị cho người dân tại các xã khó khăn trên địa bàn huyện.

2.9 Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Thanh Thủy, các tổ chức Chính trị - Xã hội huyện

Tích cực tuyên truyền phòng, chống bệnh Lao cho cán bộ, hội viên, cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện theo chức năng nhiệm vụ của mình.

2.10 UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện phòng, chống bệnh Lao tại địa phương, giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền phòng, chống bệnh Lao tại địa bàn xã, thị trấn.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động phòng, chống bệnh Lao. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch, phản ánh những khó khăn vướng mắc về UBND huyện qua phòng Y tế để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Chủ động bố trí ngân sách của địa phương cho công tác phòng, chống bệnh Lao ở cơ sở cùng với ngân sách của cấp trên theo kế hoạch (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống bệnh Lao giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Yêu cầu các phòng, ngành, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế ;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Thành viên BCD huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đức